

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1997;

Nơi ĐKKHTT: Bản XT, xã ST, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Địa chỉ: Bản XT, xã ST, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn*: Anh Hà Mạnh H, sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHTT: Bản XT, xã ST, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Địa chỉ: Bản XT, xã S T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/03/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Trang và anh Hà Mạnh Hưng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Hà Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Trang và anh Hà Mạnh Hưng có một con chung là Hà Lê Thu P, sinh ngày 09/10/2014. Hai bên thỏa thuận thống nhất giao cháu Hà Lê Thu P cho anh Hà Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị T và anh Hà Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T và anh Hà Mạnh H tự nguyện thỏa thuận, chị T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0002474 ngày 06/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn. Trả lại chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- UBND xã ST, huyện Quan Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bàn Hữu Văn